

BỘ THƯƠNG BINH VÀ
XÃ HỘI
SỐ: 7/TBXH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 16 tháng 7 năm 1982

THÔNG TƯ

CỦA BỘ THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI SỐ 7/TBXH

NGÀY 16 THÁNG 7 NĂM 1982 HƯỚNG DẪN THI HÀNH

QUYẾT ĐỊNH SỐ 105 - HĐBT NGÀY 25-6-1982 CỦA HỘI ĐỒNG

BỘ TRƯỞNG VỀ PHỤ CẤP TẠM THỜI ĐỐI VỚI QUÂN NHÂN PHỤC VIÊN, QUÂN NHÂN CHUYỂN NGÀNH RỜI
VỀ HƯU, VỀ NGHỈ VÌ MẤT SỨC LAO ĐỘNG HOẶC THÔI VIỆC VÀ ĐỐI VỚI NGƯỜI BỊ THƯƠNG,
GIA ĐÌNH LIỆT SĨ THUỘC DIỆN HƯỞNG TRỢ CẤP MỘT LẦN

Thi hành Điều 2 của Quyết định số 105-HĐBT ngày 25-6-1982 của Hội đồng Bộ trưởng, Bộ Thương binh và xã hội hướng dẫn thực hiện khoản phụ cấp tạm thời đối với quân nhân phục viên, quân nhân chuyển ngành rời về hưu, về nghỉ vì mất sức lao động hoặc thôi việc và đối với người bị thương, gia đình liệt sĩ thuộc diện hưởng trợ cấp 1 lần kể từ ngày 1 tháng 7 năm 1982 như sau.

I. ĐỐI VỚI QUÂN NHÂN PHỤC VIÊN, QUÂN NHÂN CHUYỂN NGÀNH RỜI VỀ HƯU, VỀ NGHỈ VÌ MẤT SỨC LAO ĐỘNG HOẶC THÔI VIỆC

1. Đối với quân nhân phục viên:

Căn cứ thời gian hưởng trợ cấp ghi trong phiếu đăng ký lập sổ trợ cấp phục viên, những quân nhân phục viên sau đây được phụ cấp tạm thời bằng 100% mức trợ cấp phục viên hàng tháng còn được hưởng:

- Quân nhân phục viên còn hưởng trợ cấp phục viên hàng tháng từ tháng 7 năm 1982 trở về sau.
- Những quân nhân phục viên là thương binh, bệnh binh đã được hưởng phụ cấp tạm thời theo Quyết định số 219-CP về khoản trợ cấp thương tật hoặc trợ cấp bệnh binh thì nay cũng được hưởng thêm phụ cấp tạm thời khoản trợ cấp phục viên hàng tháng theo Quyết định số

105-HĐBT, kể từ tháng 7 năm 1982 trở về sau, nhưng không vượt quá các mức khống chế đã quy định:

- Không vượt quá lương chính cũ và phụ cấp tạm thời của lương đó đối với quân nhân hưởng lương đang hưởng trợ cấp thương tật và trợ cấp phục viên;
- Không vượt quá trợ cấp mất sức lao động và phụ cấp tạm thời của trợ cấp mất sức lao động đối với quân nhân đang hưởng trợ cấp bệnh binh và trợ cấp phục viên (mức trợ cấp mất sức lao động tối thiểu là 25đ và phụ cấp tạm thời của mức đó).

c) Quân nhân mất sức lao động hoặc bệnh binh, sau khi khám lại, sức khoẻ đã hồi phục, từ tháng 7 năm 1982 trở về sau không còn hưởng chế độ mất sức lao động hoặc trợ cấp bệnh binh nữa mà vẫn còn thời gian được hưởng trợ cấp phục viên thì cũng được phụ cấp tạm thời khoản trợ cấp phục viên hàng tháng.

2. Về khoản phụ cấp tạm thời đối với quân nhân chuyển ngành còn tại chức sẽ do Bộ Lao động hướng dẫn. Bộ Thương binh và xã hội hướng dẫn thực hiện khoản phụ cấp tạm thời đối với quân nhân chuyển ngành rồi về hưu, về nghỉ vì mất sức lao động hoặc thôi việc như sau:

Căn cứ thời gian hưởng trợ cấp ghi trong phiếu đăng ký lập sổ trợ cấp chuyển ngành, những quân nhân chuyển ngành rồi về hưu, về nghỉ vì mất sức lao động hoặc thôi việc trước ngày 1-7-1982 chưa hưởng hết trợ cấp chuyển ngành hàng tháng, còn đang tiếp tục hưởng thì từ tháng 7-1982 trở về sau được phụ cấp tạm thời bằng 100% mức trợ cấp chuyển ngành hàng tháng. Những quân nhân chuyển ngành rồi về hưu, về nghỉ vì mất sức lao động hoặc thôi việc từ ngày 1-7-1982 trở về sau, chưa hưởng hết trợ cấp chuyển ngành hàng tháng, thì được phụ cấp tạm thời bằng 100% mức trợ cấp chuyển ngành từ ngày về nghỉ.

Quân nhân tại ngũ về hưu, về nghỉ vì mất sức lao động được hưởng trợ cấp nói trong điều VI của Quyết định số 21-HĐBT ngày 8-8-1981 (theo hướng dẫn của Bộ Thương binh và xã hội thì ký hiệu của khoản trợ cấp này là 21/178-CP) thì từ tháng 7-1982 trở về sau cũng được phụ cấp tạm thời bằng 100% mức trợ cấp đó.

3. Thủ tục thi hành.

Để thực hiện việc trả các khoản phụ cấp tạm thời nói trên được nhanh, gọn và chính xác, các địa phương cần tiến hành các thủ tục sau: